

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HSPT
Ngày 28 tháng 12 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tiến Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thủy và ông Nguyễn Thanh Hải.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thanh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 93/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021. Do có kháng cáo của bị hại chị Lưu Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường CG, thị xã D, tỉnh Hà Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

**** Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:***

Vũ Hương L, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường CG, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ và bà Nguyễn Th.L; chồng: Chưa có; con: có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**** Bị hại:*** Chị Lưu Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường CG, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh Vũ Văn D, sinh năm 1997 (vắng mặt); anh Vũ V.Đ, sinh năm 1997 (vắng mặt); bà Nguyễn Th.L, sinh năm 1972 (vắng mặt); ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1966 (vắng mặt); chị Vũ Linh C, sinh năm 2001 (có mặt); chị Vũ Thu H, sinh năm 2002 (có mặt); đều cùng địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường CG, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

+ Chị Trịnh Thị Q, sinh năm 1996; địa chỉ: số 1, 127/29/20 phường PK,

quận HĐ, thành phố Hà Nội; vắng mặt;

* *Người làm chứng*: Anh Vũ Văn Ph, bà Nghiêm Thị T đều vắng mặt; bà Đinh Thị L, có mặt.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 14/2/2021, tại ngõ nhà Vũ Hương L thuộc Tổ dân phố Đ, phường CG, thị xã D, tỉnh Hà Nam, chị Lưu Thị H và chị Trịnh Thị Q (cháu ruột chồng chị H) cãi nhau về tiền phúng viếng của anh Vũ Văn B là chồng chị H thì L (cháu ruột chồng chị H) đi ra hiên nhà nói “*Tết nhất rồi để nói sau, cảm mẹ mồm vào*”. Thấy vậy, các cháu Vũ Linh C và Vũ Thu H đều là con gái chị H đi ra nói “*Bố tao chết, gia đình chúng mày viếng được 300.000 đồng mà chúng mày nói gia đình tao mang túi về đựng tiền*” rồi cháu Ch và H cãi, chửi nhau với L và Quỳnh.

Sau đó, L và Q đi vào trong nhà, L gọi điện cho bà Nguyễn Th.L là mẹ đẻ của L nói về việc ba mẹ con chị H đang chửi ở đầu ngõ, trước cửa nhà mình. Cùng lúc này Vũ Văn D là em trai của L đi chơi về, thấy mẹ con nhà chị H đang đứng ở phía sân sau nhà mình nên D chửi rồi chạy ra sau bể cầm hai viên gạch đỏ ném về phía chị H nhưng không trúng. Lúc này ông Vũ Văn Đ là bố đẻ L cùng Vũ V.Đ là em trai L nói “*Chúng mày lán áp nhà tao*” rồi chửi ba mẹ con chị H. Vũ V.Đ chạy ra chỗ bể nước cầm hai viên gạch ném về phía ba mẹ con chị H nhưng không trúng. Thấy vậy, bà Đinh Thị L - SN 1965 ở tổ dân phố Đ, phường CG, thị xã DT nói “*Mẹ con nhà cô H không liên quan đến nhà chú mà chú bảo áp đảo tại gia*”, hai bên tiếp tục giằng co, cãi chửi nhau. Sau đó, L cầm chiếc hót rác bằng kim loại KT(25x26x4)cm giơ lên đánh 01 nhát từ trên xuống trúng vào vùng trán phải của chị H khiến chị H bị rách da, chảy máu ngã xuống đường. Hậu quả: Chị H bị thương được đưa đi Bệnh viện đa khoa HH và Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên điều trị, đến ngày 24/02/2021 thì ra viện.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xẻng hót rác bằng kim loại KT(25x26x4)cm, chuôi có hình trụ, tròn rỗng, dài 20cm, được gắn kết với xẻng bằng đinh ốc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 19/21/TgT, ngày 02/4/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận về thương tích của chị Lưu Thị H: 01 sẹo trung bình vùng mặt không ảnh hưởng chức năng; Mắt trái không còn sung nề bầm tím. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 06%.

Chị Lưu Thị H đã có đơn đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Vũ Hương L theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 91.265.000đ. Trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên số tiền 2.000.000đ khắc phục hậu quả bồi thường cho người bị hại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HSST ngày 22/10/2021, Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên đã quyết định:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hương L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* Xử phạt: Vũ Hương L 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/10/2021).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Vũ Hương L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Lưu Thị H số tiền: 15.115.000đ. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đã nộp số tiền bồi thường cho người bị hại 2.000.000đ theo biên lai số 0000709 ngày 21/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên, bị cáo còn phải bồi thường cho người bị hại số tiền: 13.115.000đ (Mười ba triệu một trăm mười lăm ngàn đồng).

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/11/2021 người bị hại chị Lưu Thị H có đơn kháng cáo đề nghị HĐXX phúc thẩm xét xử bị cáo hình phạt tù giam không cho hưởng án treo và đề nghị tăng bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa: Chị Lưu Thị H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa kết luận: Không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự: Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HSST ngày 22/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên tòa: Chị Lưu Thị H, Chị Vũ Linh C, chị Vũ Thu H không tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của chị Lưu Thị H trong thời hạn luật định, đảm bảo đúng quy định theo khoản 2 Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định.

[2] Về thủ tục: Bị cáo, bị hại, các đương sự đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa, được giao Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng thời hạn luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử ngày 25 tháng 12 năm 2021, bị cáo Vũ Hương L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy đơn của bị cáo là hợp pháp, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị. Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được tổng đạt thủ tục phiên tòa hợp lệ, việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử; căn cứ khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh và hành vi phạm tội: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vũ Hương L vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nhưng căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ cũng như kết quả thẩm vấn, tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã bị cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 14/02/2021 tại Tổ dân phố Đ, phường CG, thị xã D, tỉnh Hà Nam, do mâu thuẫn cãi chửi nhau liên quan đến tiền phúng viếng của anh Vũ Văn B là chồng chị Lưu Thị H, Vũ Hương L (Là cháu ruột chồng chị H) cầm chiếc xẻng hót rác bằng kim loại KT(25x26x4)cm đánh vào vùng trán phải của chị H, làm chị H bị thương, tổn hại 06% sức khỏe. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Vũ Hương L phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị.

[4] Xét kháng cáo của người bị hại đề nghị HĐXX phúc thẩm xét xử bị cáo hình phạt tù giam không cho hưởng án treo thấy: Hành vi dùng xẻng hót rác bằng kim loại đánh vào vùng trán phải của chị H, làm chị H bị thương, tổn hại 06% sức khỏe. Tuy rằng tỉ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại dưới 11% nhưng do bị cáo dùng hung khí nguy hiểm là chiếc xẻng hót rác bằng sắt gây thương tích cho chị H nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố và Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử bị cáo Vũ Hương L về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng quy định

pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, xâm phạm trực tiếp đến quyền bảo hộ về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn dân cư, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Khi áp dụng hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả do bị cáo gây nên và vận dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng như: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả xảy ra tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo L 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại cũng không đưa ra được căn cứ nào khác để bổ sung cho yêu cầu kháng cáo của mình. Nên kháng cáo đề nghị Tòa án xét xử không cho bị cáo hưởng án treo và phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù giam của người bị hại không có căn cứ chấp nhận.

Xét kháng cáo của người bị hại đề nghị tăng mức bồi thường đối với bị cáo thấy:

Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các hóa đơn, chứng từ, các khoản chi phí phù hợp quy định của pháp luật gồm: Chi phí chữa trị: tiền thuốc, vật tư, thủ thuật y tế theo tài liệu bị hại cung cấp; Thu nhập thực tế bị mất trong thời gian nằm viện; Tiền bù đắp tổn thất tinh thần, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe. Tổng các khoản tiền bồi thường thiệt hại 15.115.000đ đồng được trừ đi số tiền 2.000.000đ đồng bị cáo đã khắc phục bồi thường cho bị hại được nộp tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên, buộc bị cáo Vũ Hương L phải bồi thường tiếp 13.115.000đ cho bị hại là có cơ sở và đúng theo quy định của Bộ luật dân sự. Việc bị hại cung cấp thêm tài liệu là Bảng kê chi phí điều trị nội trú (3) của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên (Bản phô tô) để buộc bị cáo bồi thường thêm khoản tiền chi phí điều trị này, tuy nhiên khoản bồi thường này đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét trong phần chi phí chữa trị: Tiền thuốc, vật tư, thủ thuật y tế. Tại phiên tòa phúc thẩm chị H cũng không đưa ra được tài liệu chứng cứ nào khác bổ sung cho yêu cầu kháng cáo của mình. Nên kháng cáo đề nghị tăng bồi thường thiệt hại đối với bị cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận.

Án phí hình sự, án phí dân sự phúc thẩm người bị hại chị Lưu Thị H không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại chị Lưu Thị H đề nghị xét xử bị cáo hình phạt tù giam không cho hưởng án treo và đề nghị tăng bồi thường thiệt hại. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HSST ngày 22/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Hương L 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/10/2021) về tội tội “Cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo Vũ Hương L cho Ủy ban nhân dân phường Châu Giang, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Vũ Hương L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Lưu Thị H số tiền: 15.115.000đ. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đã nộp số tiền bồi thường cho người bị hại 2.000.000đ theo Biên lai số 0000709 ngày 21/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên, bị cáo còn phải bồi thường cho người bị hại số tiền: 13.115.000đ (Mười ba triệu một trăm mười lăm ngàn đồng).

4. Án phí: Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Vũ Hương L, bị hại Lưu Thị Hoài không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND thị xã Duy Tiên;
- Viện kiểm sát ND thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Vp Hành chính tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đinh Tiến Hùng